TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:05/2019/HS-ST
Ngày 28- 02 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Quang Tuấn**
Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tất Dũng
Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lưu Mạnh Hùng - Thẩm tra viên, Toà án nhân dân huyện Đ.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên toà*: Bà Lê Thị Tuyết Chinh** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 02 năm 2019 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2019/TLST-ST, ngày 16 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Văn D; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 12/12/1983.

- Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: xóm C, xã X, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch:Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Con ông: Dương Văn P, sinh năm 1949.

Con bà: Lý Thị E, sinh năm 1952, đã chết.

Gia đình có 12 anh, chị, em ruột, bị cáo là con thứ 07 trong gia đình.

Vợ: Lý Thị A, sinh năm 1987 có 04 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào. Hiện đang tại ngoại tại địa phương. Áp dụng biện pháp ngăn chặ111n cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa).

***** Ng- ời bị hại: Bà Lý Thị E *(đã chết)*

Người đại diện hợp pháp cho ng- ời bị hại: Ông Dương Văn P *(chồng người bị hại).sinh năm 1949. (Có mặt)*

Trú quán: Xóm C, xã X, huyện V, Thái Nguyên.

** Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Thiệu Thị Thanh H. Có mặt.

Luật sư cộng tác viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Thạc Ư – sinh năm 1968. (Có mặt).

Trú tại: Xóm S, xã O, Thành phố I, tỉnh Thái Nguyên

*Người làm chứng:

- NLC1, sinh năm 1975. *(Vắng mặt)*

Trú tại: Xóm S1, xã O, Thành phố I, tỉnh Thái Nguyên.

- NLC2, sinh năm 1968 *(Vắng mặt)*

Trú tại: Tổ 1, phường G, Thành phố I, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 14/7/2018, Dương Văn D, sinh năm 1983, trú tại xóm C, xã X, huyện V, tỉnh Thái Nguyên (chưa có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định) điều khiển xe môtô BKS: 20D1 - 075.99 của mình chở phía sau bà Lý Thị E, sinh năm 1952, trú tại xóm C, xã X, huyện V, tỉnh Thái Nguyên là mẹ ruột của D đi ăn cỗ đám cưới tại huyện B, tỉnh Thái Nguyên. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi uống rượu đám cưới xong, Dương Văn D điều khiển xe môtô đi hướng Thái Nguyên - Lạng Sơn theo đường Quốc lộ 1B để chở bà E về nhà. Khi đi đến Km 133 + 600 đường Quốc lộ 1B, thuộc địa phận xóm M, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, D thấy xe ôtô BKS: 20K - 6061 là xe ôtô loại 47 chỗ đưa đón công nhân của Công ty cổ phần xi măng L đi cùng chiều phía trước, D đã bấm còi và bật tín hiệu để xin vượt xe ôtô, đồng thời điều khiển xe môtô đi sang phần đường bên trái hướng Thái Nguyên - Lạng Sơn để vượt xe ôtô. Khi xe của DU điều khiển đi ngang với đuôi xe ôtô định vượt thì đâm va với xe ôtô BKS: 20C - 125.58 do ông Nguyễn Thạc Ư, sinh năm 1968, trú tại xóm S, xã O, Thành phố I, tỉnh Thái Nguyên điều khiển đi hướng ngược chiều. Hậu quả, D và bà E bị thương, được đưa đi bệnh viện cấp cứu, đến ngày 15/7/2018 bà E tử vong.

Sau khi xảy ra tai nạn, ông Nguyễn Thạc Ư đã đến Cơ quan điều tra Công an huyện Đ trình báo.

Tại biên bản khám nghiện hiện trường lập hồi 15 giờ 40 phút ngày 14/7/2018 xác định:

Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường cong về bên phải theo chiều V đi Z (chiều Lạng Sơn đi Thái Nguyên), trên đoạn đường có cầu K rộng 7,3m. Khu vực xảy ra

tai nạn có mặt đường rộng 5,7m, ở giữa tim đường có vạch kẻ đứt đoạn, phần đường bên phải theo hướng Lạng Sơn đi Thái Nguyên rộng 2,8m, lề đất bên trái rộng 2m, lề đất bên phải rộng 2,1m. Rãnh thoát nước cả hai bên đều rộng 0,8m, sâu 0,8m. Mặt đường tại nơi xe ô tô đỗ rộng 9m; phần đường phải theo chiều Lạng Sơn – Thái Nguyên là 4,3m. Xác định điểm mốc là cột mốc H6/133 nằm ở lề đất bên phải hướng Lạng Sơn – Thái Nguyên. Lấy mép đường bên phải theo chiều Lạng Sơn đi Thái Nguyên là mép đường chuẩn.

Xe ôtô BKS: 20C - 125.58 (ký hiệu 1 trên sơ đồ) đỗ tại hiện trường, đầu xe quay hướng Thái Nguyên, đuôi xe quay hướng Lạng Sơn. Đo vuông góc từ trục trước (P) xe ô tô và từ trục sau (P) phải xe ô tô đến mép đường chuẩn có kết quả là 1,2m.

Xe môtô BKS: 20D1 - 075.99 (ký hiệu 2 trên sơ đồ) đổ nghiêng bên trái trên mặt đường, tại hiện trường đầu xe quay hướng đi Lạng Sơn, đuôi xe quay hướng đi Thái Nguyên. Đo vuông góc từ trục trước, trục sau xe mô tô đến mép đường chuẩn lần lượt là 2,6m và 3,2m.

Vết cày xước mặt đường (ký hiệu 3 trên sơ đồ) có chiều Thái Nguyên - Lạng Sơn dài 3,35m. Đo vuông góc từ điểm đầu vết cày đến mép đường chuẩn là 2,2m. Điểm cuối vết cày trùng vị trí để chân trước bên trái xe môtô.

Vùng nhựa vỡ màu đen nằm trên phần đường phải theo chiều Lạng Sơn đi Thái Nguyên. Vùng nhựa vỡ có KT: (3,4 x 1,5)m. Đo từ tâm vùng nhựa vỡ (ký hiệu 4 trên sơ đồ) đến mép đường chuẩn là 2,3m. Đo vuông góc theo chiều Lạng Sơn – Thái Nguyên từ tâm vùng nhựa vỡ đến điểm đầu vết cày là 01m. Đo vuông góc theo chiều Lạng Sơn – Thái Nguyên từ tâm vùng nhựa vỡ đến trục sau bên phải xe ô tô là 10,1m. Đo vuông góc theo chiều Lạng Sơn – Thái Nguyên từ tâm cùng nhựa vỡ đến điểm giữa cầu K là 12,6m.

Biển cảnh báo nguy hiểm W233 (ký hiệu 5 trên sơ đồ) được đặt ở lề đường bên trái theo chiều Lạng Sơn đi Thái Nguyên. Đo từ trục trước xe môtô đến chân cột biển báo là 52m. Đo vuông góc theo chiều Lạng Sơn - Thái Nguyên từ chân cột mốc đến trục sau bên phải xe ôtô là 4,7m.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 25/TgT ngày 24/8/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Nguyên nhân chết của bà Lý Thị E là do Đa chấn thương (Chấn thương sọ não nặng, gãy cột sống cổ, chấn thương chậu hông, gãy xương đùi (T)) do tai nạn giao thông dẫn đến tử vong.

Tại các biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông xác định:

Xe ôtô BKS: 20C - 125.58: Việc khám nghiệm được thực hiện theo chiều từ trước về sau, từ phải qua trái. Quá trình khám nghiệm phát hiện các dấu vết: Kính

đèn pha phía trước bên trái bị vỡ mất một khoảng KT (23,5 x 12)cm; Tai xe phía trước bên trái bị bẹp lõm một vùng KT: (120 x 30)cm. Bề mặt vết có nhiều vết xước sơn rải rác bám dính vật chất màu đen nghi là cao su và nhựa đen. Vết có chiều từ trước về sau; Gương chiếu hậu bên trái bị gãy, mất; Cạnh trên cánh cửa xe phía trước bên trái có vết tì trượt sơn bám dính vật chất màu đen nghi là cao su và nhựa đen, vết có KT (92 x 10)cm, tâm vết cách mặt đất 104cm, cách dấu vết này 32cm về phía dưới của cánh cửa xe có một vết tì trượt sơn, bám dính vật chất màu đen nghi là cao su, KT (26 x 2)cm. Vết cách mặt đất 87cm. Cả hai vết đều có chiều từ trước về sau; Khoảng giữa cánh cửa trước bên trái có vết tì trượt sơn bám dính vật chất màu đen nghi là cao su, vết có KT (86 x 0,5)cm, vết có chiều từ trước về sau, vết cách mặt đất 84cm; Cạnh trên cánh cửa sau bên trái có vết tì trượt sơn bám dính vật chất màu đen nghi là sơn và nhựa đen KT (97 x 5)cm, vết có chiều từ trước về sau, nối liền với vết tì trượt sơn ở cạnh trên cánh cửa trước bên trái, vết cách mặt đất 120cm; Cách vết này 28cm về phía dưới cửa xe có vết tì trượt màu đen nghi là cao su KT (56 x 2)cm, vết cách mặt đất 90cm và có chiều từ trước về sau; Khoảng giữa cánh cửa xe phía sau bên trái có vết tì trượt sơn bám dính vật chất màu đen nghi là cao su KT (56 x 0,5)cm, vết có chiều từ trước về sau, cách mặt đất 87cm; Mặt ngoài thành thùng xe bên trái có vết tì trượt sơn, bám dính vật chất màu đen nghi là cao su KT (10 x 2)cm, vết cách mặt đất 80cm và có chiều từ trước về sau; Cạnh dưới cánh cửa xe bên trái có vết bẹp lõm KT (15 x 12)cm.

Xe môtô BKS: 20D1 - 075.99: Việc khám nghiệm được thực hiện theo chiều từ trước về sau, từ phải sang trái. Quá trình khám nghiệm phát hiện các dấu vết: Cạnh ngoài bên trái đầu chắn bùn trước bánh lốp trước có vết mài sước sơn và nhựa KT (3,5 x 2,5)cm; Mặt gương chiếu hậu bên trái vỡ, mất, tay gương bị xô lệch khỏi vị trí ban đầu theo chiều từ trước về sau; Gãy mất đầu tay nắm kim loại tay lái bên trái; Cạnh ngoài của tay nắm tay lái bên trái có vết mài mòn cao su KT (3 x 0,5)cm, vết có chiều từ trước về sau; Giá để chân và bàn để chân trước bên trái bị cong đẩy theo chiều từ trước về sau; Bàn để chân sau bên trái có vết xước kim loại, mài mòn cao su KT (2,5 x 2)cm, vết có chiều từ trước về sau; Cạnh ngoài bên trái tay xách xe có vết tì trượt cao su KT (11 x 2)cm; Cạnh ngoài phía trước hộp dầu phanh tay bên phải có vết mài mòn kim loại KT (4,5 x 0,5)cm; Đầu tay phanh bên phải có vết tì xước kim loại KT (1,2 x 1)cm; Cạnh ngoài cánh yếm bên phải ngay tại vị trí đầu cụm đèn tín hiệu phía trước bên phải có vết mài sước nhựa KT (12 x 2)cm; Cạnh ngoài bên dưới bàn để chân trước bên phải có vết rách cao su KT (2,5 x 2,5)cm; Đầu ốc bắt trục trước bên trái có vết xước kim loại KT (1 x 1)cm; Dây công tơ mét bị đứt.

Quá trình điều tra xác định trước khi xảy ra tai nạn giao thông, bị cáo Dương Văn D có sử dụng rượu. Kết quả xét nghiệm máu xác định: Định lượng cồn trong máu của Dương Văn D tại thời điểm 21 giờ 44 phút ngày 14/7/2018 là 35,1mmol/l. Theo Quyết định 933/QĐ-BYT ngày 23/3/2010 của Bộ Y tế về việc ban hành "quy định về đo nồng độ cồn (etanol) trong máu" áp dụng trong các bệnh viện", hệ số quy đổi 35,1 mmol/L tương đương là 161,7 mg/100ml.

Về phần dân sự: ông Nguyễn Thạc Ư đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Lý Thị E số tiền 55.000.000 đồng (Năm mươi lăm triệu đồng); xin tự khắc phục, sửa chữa hư hỏng của xe ôtô BKS: 20C - 125.58 và không đề nghị thêm gì. Phía gia đình nạn nhân không có đề nghị gì thêm, quá trình giải quyết vụ án ông Dương Văn P đại diện bị hại không có đề nghị gì với bị can và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị can.

Vật chứng vụ án là:

+ 01 xe mô tô BKS: 20D1-075.99 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe, quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đ đã trả lại cho bị cáo Dương Văn D quản lý, sử dụng.

+ 01 xe ô tô BKS 20C-125.58; 01 đăng ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện và 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Thạc Ư. Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đ đã trả lại cho ông Nguyễn Thạc Ư quản lý, sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSĐH ngày 16 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Dương Văn D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Do đó,Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo thể hiện qua bản cáo trạng và đề nghị mức hình phạt nh- sau: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260 BLHS; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử bị cáo mức án 36 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong không có yêu cầu. Đề nghị không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Trong phần tranh luận: Luật sư cộng tác viên pháp lý trình bày bản bào chữa cho bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Về hình phạt đối với hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo bởi bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu nên hiểu biết pháp luật hạn chế, trong vụ án này bị cáo cũng bị ảnh hưởng tới não do tai nạn, hành vi của bị cáo đã gây ra cái chết cho mẹ đẻ mình cũng ảnh hưởng không nhỏ tinh thần, bên cạnh đó bị cáo có nhân thân tốt, có chỗ ở rõ ràng để thể hiện sự khoan hồng của

pháp luật. Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của Luật sư, không có ý kiến tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và bị truy tố, xét xử là không oan, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã đ- ợc thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên,Viện kiểm sát huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ nào theo quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo Dương Văn D thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan. Lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan phù hợp với biên bản hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y, vật chứng, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 14/7/2018, sau khi đi ăn cỗ, uống rượu tại B, Thái Nguyên về đến km 133 + 600 quốc lộ 1B thuộc địa phận xóm M, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Dương Văn D (không có giấy phép lái xe) điều khiển xe môtô BKS: 20D1 - 075.99 và chở phía sau là bà Lý Thị E, sinh năm 1952, trú tại xóm C, xã X, huyện V, tỉnh Thái Nguyên là mẹ ruột của D, đi hướng Thái Nguyên - Lạng Sơn thấy xe ôtô BKS: 20K - 6061 là xe ôtô loại 47 chỗ đưa đón công nhân của Công ty cổ phần xi măng L đi cùng chiều phía trước, do thiếu quan sát, không đi đúng phần đường nên khi vượt xe ôtô trên thì đâm va với xe ôtô BKS: 20C - 125.58 do ông Nguyễn Thạc Ư điều khiển đi hướng ngược chiều.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 25/TgT ngày 24/8/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Nguyên nhân chết của bà Lý Thị E là do Đa chấn thương (Chấn thương sọ não nặng, gãy cột sống cổ, chấn thương chậu hông, gãy xương đùi (T)) do tai nạn giao thông dẫn đến tử vong.

Hành vi nêu trên của bị cáo D vi phạm khoản 8, 9 Điều 8; khoản 1 điều 9; khoản 2 điều 14 Luật giao thông đường bộ. Nội dung điều luật quy định:

" Điều 8 Các hành vi bị nghiêm cấm

...

8.Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililít máu ....

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.

...”

“Điều 9. Quy tắc chung

1.Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.

...”

“Điều 14. Vượt xe

1. ...

2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải.”

Hành vi của bị cáo D đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 – Bộ luật hình sự .

Nội dung Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng,phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định ...”

Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra theo điều luật nói trên.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đ- ờng bộ và gây thiệt hại đến tính mạng của ng- ời khác, nên cần phải có một mức án nghiêm minh đối với bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy:

Bị cáo có nhân thân tốt, ch- a có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu nên hiểu biết pháp luật hạn chế, trong vụ án này bị cáo cũng bị ảnh hưởng chấn thương não do tai nạn, hành vi của bị cáo đã gây ra cái chết cho mẹ đẻ mình cũng tổn thất tinh thần, bên cạnh đó bị cáo có chỗ ở rõ ràng.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng nh- tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả. Đây là những tình tiết quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của người bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào quy định tại Điều 52 BLHS.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, tính chất mức độ hành vi không nguy hiểm, dân tộc thiểu số hiểu biết pháp luật hạn chế, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử thấy rằng không cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà có thể áp dụng Điều 65 BLHS, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.Cho các bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với hành vi sử dụng Giấy phép lái xe đã hết hạn dưới 06 tháng của Nguyễn Thạc Ư, xét thấy hành vi này không phải nguyên nhân dẫn đến tai nạn, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ư.

Với phân tích ở trên, xét lời đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo, đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của ng- ời bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng Điểm a, b khoản 2 Điều 260 - Bộ luật hình sự; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn D 36 *(ba mươi sáu)* tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (*Sáu mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Dương Văn D cho Ủy ban nhân dân Xã X, huyện V, tỉnh Thái Nguyên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của ng- ời bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đ;
- THA phạt tù;
- Chi Cục THADS huyện Đ;
- UBND xã;
- Bị cáo;
- L- u.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Tuấn